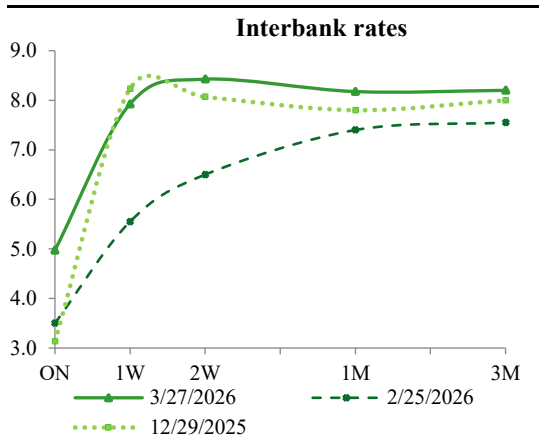
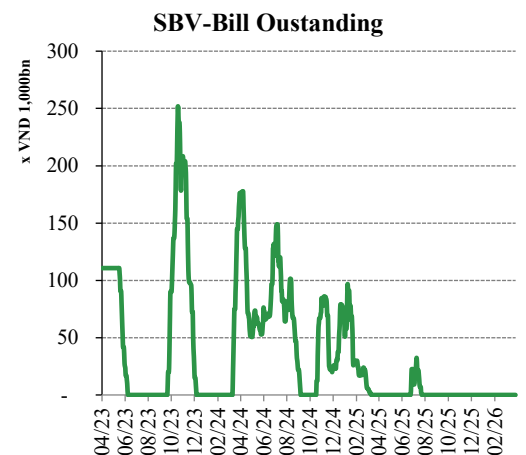
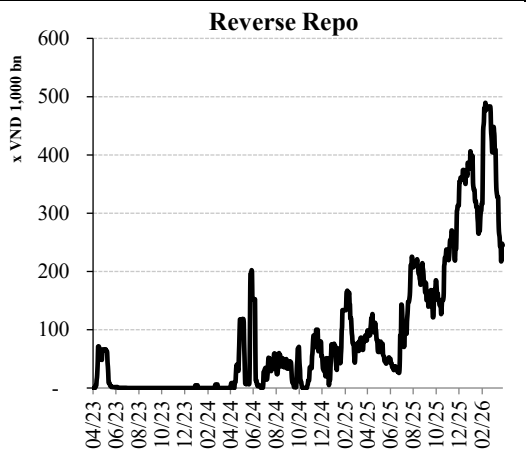


Cập nhật thông tin thị trường

Lãi suất liên ngân hàng – Tín dụng



Thị trường mở



Chuyên gia Kinh tế Cao cấp

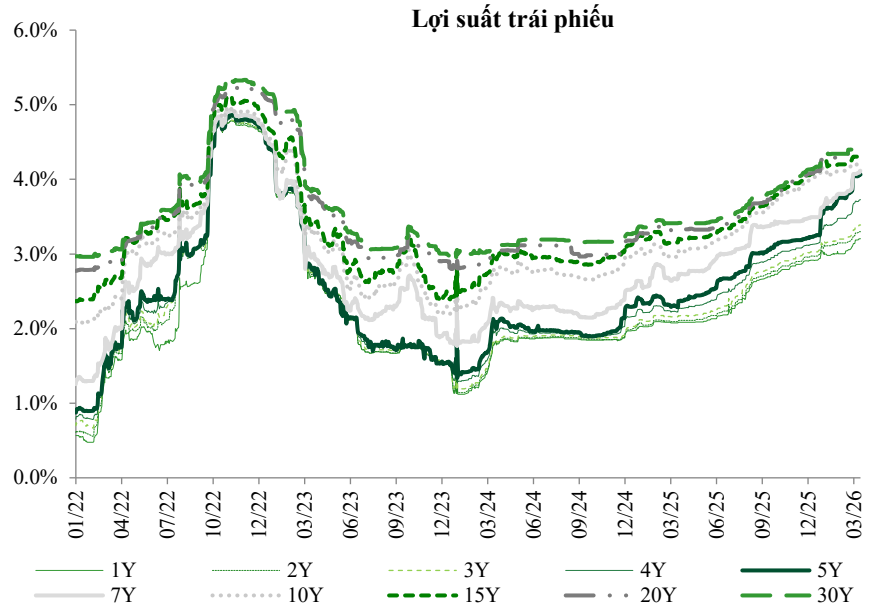
Nguyễn Hoàng Tuấn Minh

nhtminh@vcbs.com.vn

056 9999 688 ext 7184

<https://vcbs.com.vn/trung-tam-phan-tich>

BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT THEO KỲ HẠN:



Nguồn: VBMA, VCBS tổng hợp

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG:

- Lãi suất liên ngân hàng bật tăng trong quý. Trong đó, kỳ hạn dưới 2W ghi nhận mức tăng mạnh hơn các kỳ hạn còn lại. Cuối quý, lãi suất các kỳ hạn ON-3M được ghi nhận lần lượt 4.975%, 7.925%, 8.425%, 8.175% và 8.2%.
- Trong quý I, đường cong lợi suất dịch chuyển lên trên, chủ yếu xuất phát từ lãi suất liên ngân hàng bật tăng và thị trường kỳ vọng mặt bằng lãi suất sẽ ở ngưỡng cao trong trung hạn
- NHNN bơm ròng 13,998 tỷ đồng thông qua nghiệp vụ thị trường mở.

NHÂN ĐỊNH CỦA VCBS:

- VCBS đánh giá Fed sẽ duy trì mặt bằng lãi suất cao trong thời gian dài hơn dự kiến, thậm chí không loại trừ kịch bản tái thắt chặt nếu áp lực lạm phát tiếp tục dai dẳng.
- Trong bối cảnh tình hình căng thẳng Iran – Israel chưa có dấu hiệu hạ nhiệt, chỉ số DXY được chúng tôi dự báo sẽ tiếp tục neo ở mức cao, gây áp lực trực tiếp lên tỷ giá tại thị trường ngoại hối trong nước xuyên suốt quý tới.
- Chúng tôi dự báo thanh khoản vẫn sẽ thu hẹp trong Quý II, Theo đó mặt bằng LSLNH có thể sẽ dao động ở ngưỡng cao quanh 6 - 7% và thời điểm căng thẳng thanh khoản có thể vượt ngưỡng 8%.
- VCBS dự báo lợi suất sẽ tiếp tục duy trì đà tăng trong Quý II.

BỐI CẢNH VĨ MÔ
Tình hình kinh tế vĩ mô:

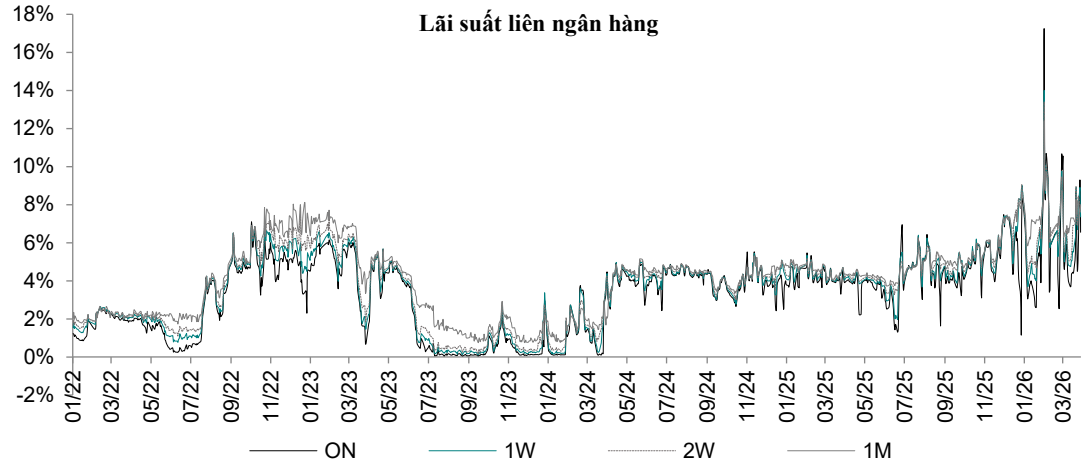
Lạm phát chạm ngưỡng cao nhất trong vòng 5 năm trở lại đây khi chịu ảnh hưởng bởi giá năng lượng thế giới. Lãi suất duy trì đà tăng nhằm thu hẹp chênh lệch huy động – tín dụng.

- Khu vực công nghiệp và xây dựng đóng góp tích cực nhất vào GDP quý I.** Cụ thể, tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý I/2026 ước tăng 7,83% so với cùng kỳ năm trước (quý I/2025 tăng 7,07%). Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,58%, đóng góp 5,60% vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,92%, đóng góp 44,08%; khu vực dịch vụ tăng 8,18%, đóng góp 50,32%.
- Ngành chế biến, chế tạo dẫn dắt chỉ số sản xuất công nghiệp.** Cụ thể, chỉ số IIP quý I/2026 ước tăng 9,0% so với cùng kỳ năm trước (quý I/2025 tăng 8,3%); trong đó, ngành chế biến, chế tạo tăng 9,7%, đóng góp 7,6 điểm phần trăm vào mức tăng chung; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 7,8%, đóng góp 0,1 điểm phần trăm; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 6,3%, đóng góp 0,6 điểm phần trăm; ngành khai khoáng tăng 4,7%, đóng góp 0,7 điểm phần trăm.
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng** theo giá hiện hành tháng Ba ước đạt 638,6 nghìn tỷ đồng, tăng 12,1% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung quý I/2026, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng theo giá hiện hành ước đạt 1.902,8 nghìn tỷ đồng, tăng 10% so với cùng kỳ năm trước, nếu loại trừ yếu tố giá tăng 7%.
- Việt Nam ghi nhận 3 tháng nhập siêu liên tiếp.** Cụ thể tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 93,55 tỷ USD, tăng 39,2% so với tháng trước và tăng 23,9% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung quý I/2026, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 249,50 tỷ USD, tăng 23% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 19,1%; nhập khẩu tăng 27%. Cán cân thương mại hàng hóa nhập siêu 3,64 tỷ USD.
- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 3/2026 tăng 1,23% so với tháng trước; tăng 2,44% so với tháng 12/2025 và tăng 4,65% so với cùng kỳ năm trước.** Đây là mức tăng CPI cao nhất của tháng Ba so với cùng kỳ năm trước trong 5 năm qua. Tính chung quý I/2026, CPI tăng 3,51% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 3,63%. Như vậy, có thể thấy chỉ số giá tháng 3 bật tăng do ảnh hưởng từ các xung đột vũ trang tại khu vực Trung Đông làm đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu, giá dầu diezen trong nước đã vọt tăng 57,03% và giá xăng tăng 29,72% tác động lớn tới chỉ số CPI trong nước.
- Tại kỳ họp FOMC ngày 19/3, Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đã quyết định duy trì lãi suất mục tiêu ở mức 3,5% – 3,75%.** Dù Chủ tịch Jerome Powell phát tín hiệu tạm ngừng tăng lãi suất, song ông cũng không đề cập đến lộ trình cắt giảm trong bối cảnh xung đột Trung Đông đang đe dọa tiến trình đưa lạm phát về ngưỡng 2%. **VCBS đánh giá Fed sẽ duy trì mặt bằng lãi suất cao trong thời gian dài hơn dự kiến, thậm chí không loại trừ kịch bản tái thắt chặt nếu áp lực lạm phát tiếp tục dai dẳng.** Trong bối cảnh tình hình căng thẳng Iran – Israel chưa có dấu hiệu hạ nhiệt, **chỉ số DXY được chúng tôi dự báo sẽ tiếp tục neo ở mức cao, gây áp lực trực tiếp lên tỷ giá tại thị trường ngoại hối trong nước xuyên suốt quý tới.**
- Từ đầu năm đến cuối tháng 3, mặt bằng LSHĐ đã tăng khoảng 20-60 bps.** Cá biệt một số ngân hàng đã tăng 100-150bps, đưa lãi suất lên 8-9% đối với kỳ hạn 12 tháng và 24 tháng, nhằm cải thiện cấu trúc nguồn vốn trung – dài hạn, đảm bảo chỉ tiêu an toàn vốn. Tuy nhiên, đầu tháng 4, dưới định hướng điều hành nhằm ổn định kinh tế vĩ mô và yêu cầu giảm mặt bằng lãi suất, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế và ổn định thanh khoản hệ thống, các NHTMCP đã đồng loạt điều chỉnh giảm LSHĐ, với mức giảm phổ biến khoảng 0,1–0,5%, đặc biệt tại các kỳ hạn 12–24 tháng. **Xu hướng tăng của LSHĐ chững lại và khó có khả năng tăng thêm nhờ sự chỉ đạo quyết liệt từ NHNN nhằm hỗ trợ kinh tế và đảm bảo các yếu tố ổn định vĩ mô.** Ngoài ra, tín dụng được định hướng tập trung vào các động lực tăng trưởng bền vững như sản xuất kinh doanh, xuất khẩu, nông nghiệp công nghệ cao và các dự án chuyển đổi xanh.

THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - LÃI SUẤT LIÊN NGÂN HÀNG

Lãi suất liên ngân hàng bật tăng trong quý. Trong đó, kỳ hạn dưới 2W ghi nhận mức tăng mạnh hơn các kỳ hạn còn lại

Lãi suất liên ngân hàng bật tăng trong quý. Trong đó, kỳ hạn dưới 2W ghi nhận mức tăng mạnh hơn các kỳ hạn còn lại. Cuối quý, lãi suất các kỳ hạn ON-3M được ghi nhận lần lượt 4.975%, 7.925%, 8.425%, 8.175% và 8.2%.

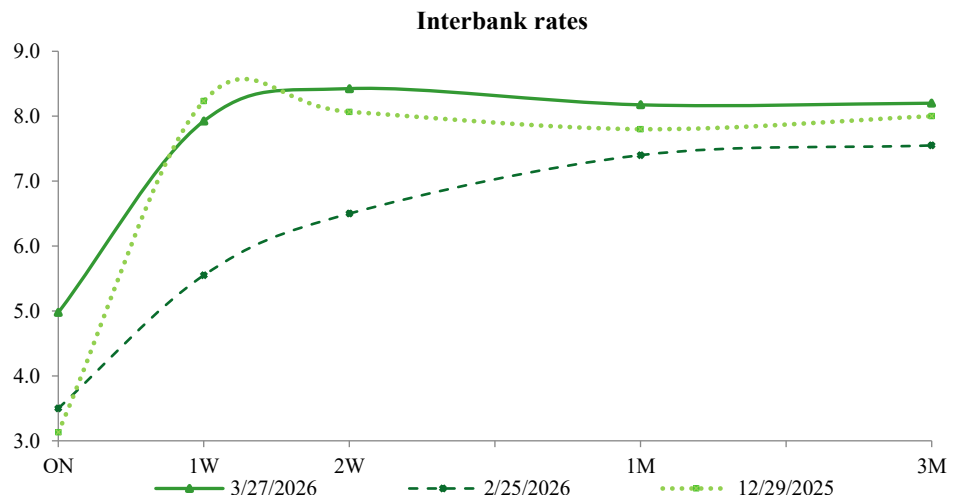


Nguồn: Bloomberg, CEIC, VCBS

So với cuối quý 4.2025, tỷ giá trung tâm điều chỉnh giảm nhẹ 19 điểm xuống ngưỡng 25.102 USD/VND, tỷ giá tại các NHTMCP cũng ghi nhận mức giảm tương ứng khi giá bán ra ở ngưỡng 26.357 (-20 điểm). Tuy nhiên, tại thị trường tự do tỷ giá bật tăng mạnh hơn với mức tăng khoảng 520 điểm và đạt ngưỡng 26.920 tại cuối Quý I.2026

Tỷ giá điều chỉnh giảm trong tháng 2; tuy nhiên, bật tăng cuối quý: Trong bối cảnh gia tăng lo ngại Fed trì hoãn chu kỳ nới lỏng lâu hơn dự kiến, cùng với tâm lý thận trọng trước các rủi ro địa chính trị dự kiến tiếp tục củng cố vai trò trú ẩn của đồng USD trong ngắn hạn, áp lực lên tỷ giá trong nước gia tăng rõ rệt.

Trước áp lực tỷ giá, NHNN đã triển khai kênh bán USD kỳ hạn 180 ngày có hủy ngang cho các TCTD âm trạng thái ngoại tệ, với mức giá 26.850 VND/USD. Công cụ này cho phép các ngân hàng chủ động tiếp cận nguồn ngoại tệ trong tương lai nhằm cân bằng trạng thái, đồng thời đáp ứng nhu cầu thanh toán nhập khẩu và các nghĩa vụ nợ đến hạn.



Nguồn: Bloomberg, VCBS tổng hợp

VCBS cho rằng LSLNH vẫn duy trì ở mặt bằng cao.

1. Tăng trưởng tín dụng duy trì ở mức cao trong khi huy động vốn trên thị trường 1 tăng chậm hơn, làm gia tăng chênh lệch tín dụng – huy động, khoảng cách này nhiều khả năng vẫn duy trì ở mức cao trong nửa đầu năm 2026.
2. Tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung và dài hạn đã gần chạm trần của Ngân hàng Nhà nước, hiện tại cơ cấu nguồn vốn của ngành đang phụ thuộc khoảng 80% vào nguồn ngắn hạn trong khi dư nợ cho vay trung -dài hạn chiếm gần 50% và đang nhóm này đang tăng cùng nhu cầu cho vay xây dựng hạ tầng và đầu tư công.
3. Trong bối cảnh LSLNH duy trì ở ngưỡng cao trong thời gian dài, các TCTD có xu hướng hạn chế cho vay trên thị trường LNH nhằm đảm bảo thanh khoản cho chính họ
4. Áp lực tỷ giá tiếp tục được dự báo trong quý 2: (1) FOMC dự báo sẽ giữ nguyên mức lãi suất 3,5% - 3,75% trong các kỳ họp FOMC trong Quý II. (2) Trong môi trường bất định địa chính trị gia tăng USD và trái phiếu Kho bạc Mỹ, qua đó hỗ trợ đà tăng của DXY. (3) Các doanh nghiệp nhập khẩu phải huy động lượng lớn USD lớn hơn khiến cho nhu cầu USD trong nước tiếp tục dự báo cao trong quý II.

Chúng tôi dự báo thanh khoản sẽ duy trì trạng thái thắt chặt trong Quý II, áp lực thanh khoản được dự báo tăng dần và lớn hơn tại những tháng cuối quý, theo đó mặt bằng LSLNH có thể sẽ dao động ở ngưỡng cao quanh 6 - 7% và thời điểm căng thẳng thanh khoản có thể vượt ngưỡng 8%.

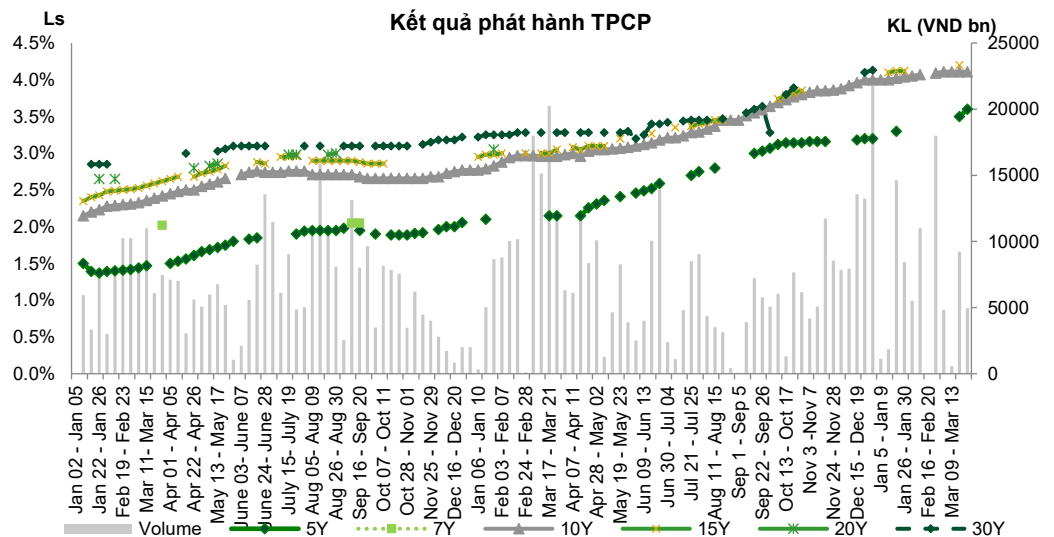
THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

Thị trường trái phiếu sơ cấp

80.101 tỷ VND (+132% QoQ, -27% YoY) trái phiếu được huy động trên thị trường sơ cấp trong quý.

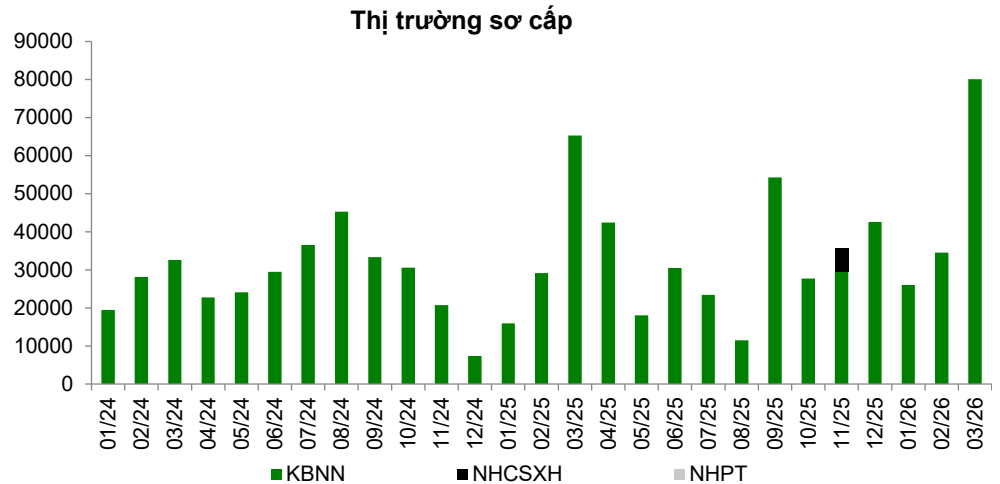
Khối lượng bật tăng mạnh và lợi suất bật duy trì đà tăng, khối lượng phát hành tập trung vào kỳ hạn 10Y

Kho bạc Nhà nước (KBNN) huy động 80.101 tỷ VND (+132% QoQ, -27% YoY) trong quý. Cụ thể, KBNN huy động 640 tỷ đồng; 78,511 tỷ đồng và 950 tỷ đồng trái phiếu tại các kỳ hạn 5 năm, 10 năm và 15 năm. Cuối quý, lợi suất trúng thầu các kỳ hạn 5 năm, 10 năm, và 15 năm đạt 3.60% (+30 bps QoQ); 4.11% (+11 bps QoQ); 4.20% (+10 bps QoQ).



Nguồn: HNX, VCBS

Ngân hàng Chính sách Xã hội (NHCSXH) và Ngân hàng Phát triển (NHPT) không gọi thầu trong tháng.



Nguồn: HNX, VCBS

Cập nhật kế hoạch phát hành của KBNN:

Trong quý I, KBNN đã huy động thành công 80.101 tỷ VNĐ, tương ứng 66,8% kế hoạch quý I, và tính đến cuối quý I đạt 12,1% kế hoạch cả năm. Khối lượng phát hành vẫn tập trung chủ yếu tại kỳ hạn 10Y khi đây là kỳ hạn thanh khoản cao, và phù hợp nhu cầu thị trường. Trong các quý tiếp theo, khối lượng phát hành có thể được đẩy mạnh hơn nhằm đáp ứng nhu cầu huy động vốn, hỗ trợ phát triển.

Kỳ hạn	Kế hoạch 2026	Kế hoạch Q1	Phát hành Q1	% KH phát hành Q1.2026	% Kế hoạch 2026
3Y	-	0	0	0%	-
5Y	-	27,000	640	2%	-
7Y	-	2,000	0	0%	-
10Y	-	65,000	78,511	121%	-
15Y	-	17,000	950	6%	-
20Y	-	3,000	0	0%	-
30Y	-	6,000	0	0%	-
Tổng	500,000	120,000	80,101	66.8%	12.1%

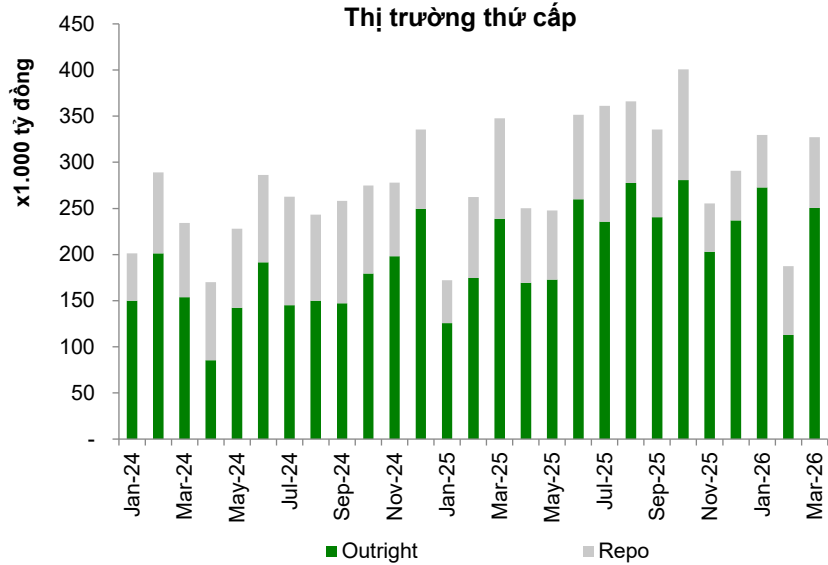
Nguồn: HNX, VCBS tổng hợp

Thị trường thứ cấp

Thanh khoản trung bình điều chỉnh giảm đi kèm với xu hướng tăng của lợi suất trái phiếu.

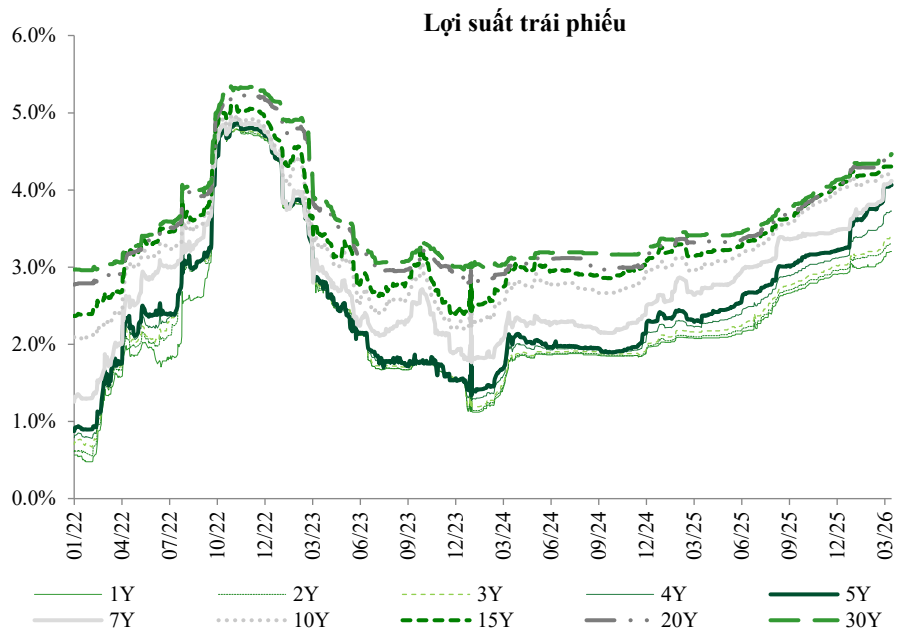
844,125 tỷ đồng (-11% QoQ, +8% YoY) được giao dịch trên thị trường thứ cấp trong quý.

Trong quý I, 844,125 tỷ đồng (-11% QoQ, +8% YoY) được giao dịch trên thị trường thứ cấp với giảm tương đối so với quý trước đó, tuy nhiên ghi nhận sự phục hồi so với cùng kỳ. Khối lượng giao dịch outright và repo lần lượt đạt 636,144 tỷ đồng (-12% QoQ, +18% YoY) và 207,981 tỷ đồng (-8% QoQ, -15% YoY).



Nguồn: HNX, VBA, VCBS

Theo thống kê của VBMA, lợi suất các kỳ hạn 1 năm, 2 năm, 3 năm, 4 năm, 5 năm, 7 năm, 10 năm, 15 năm, 20 năm và 30 năm lần lượt kết thúc quý ở 3.204% (+19.8 bps QoQ), 3.3% (+15 bps QoQ), 3.388% (+18.4 bps QoQ), 3.726% (+25.1 bps QoQ), 4.064% (+31.8 bps QoQ), 4.117% (+30.9 bps QoQ), 4.213% (+9.7 bps QoQ), 4.305% (+10.2 bps QoQ), 4.383% (9.1 bps QoQ), 4.467% (12.5 bps QoQ). **Như vậy, trong quý I, đường cong lợi suất dịch chuyển lên trên**, chủ yếu xuất phát từ lãi suất liên ngân hàng bật tăng và thị trường kỳ vọng mặt bằng lãi suất sẽ ở ngưỡng cao trong trung hạn.

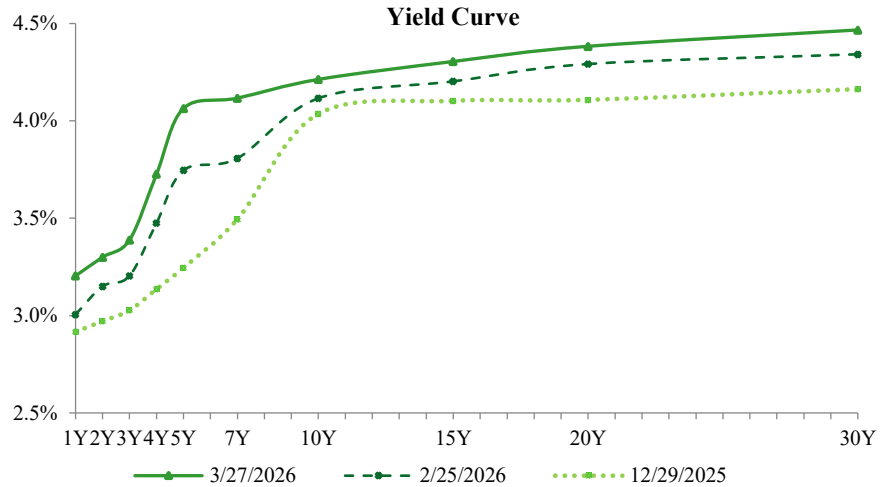


Nguồn: VBMA, VCBS

VCBS dự báo lợi suất sẽ tiếp tục tăng trong Quý II với các yếu tố sau:

- (1) KBNN tiếp tục chịu áp lực phát hành lượng Trái phiếu lớn trong Quý I khi tính đến cuối Quý I, tỷ lệ phát hành chỉ đạt ở mức 66,8%, và 12,1% kế hoạch cả năm 2026. Do đó, VCBS dự báo áp lực phát hành có thể được đẩy mạnh ở Quý II, kéo theo lợi suất có dự địa tăng lớn nhằm thu nhà đầu tư

- (2) Áp lực tỷ giá được chúng tôi dự báo sẽ duy trì trong Quý II, trong bối cảnh chiến tranh Iran – Israel chưa hạ nhiệt, dòng vốn toàn cầu theo đó có xu hướng tái phân bổ sang nắm giữ các tài sản trú ẩn an toàn như vàng, USD và trái phiếu Kho bạc Mỹ, qua đó hỗ trợ đà tăng của DXY trong Quý II. Bên cạnh đó, thị trường tiếp tục kỳ vọng Fed sẽ giữ nguyên mức lãi suất 3,5% - 3,75% trong các kỳ họp FOMC trong Quý II, điều này sẽ tiếp tục là yếu tố hỗ trợ đồng USD
- (3) Thanh khoản liên ngân hàng nhiều khả năng sẽ duy trì ở ngưỡng thắt chặt trong quý II và lãi suất có thể duy trì trên ngưỡng 5.5% ở phần lớn các kỳ hạn.

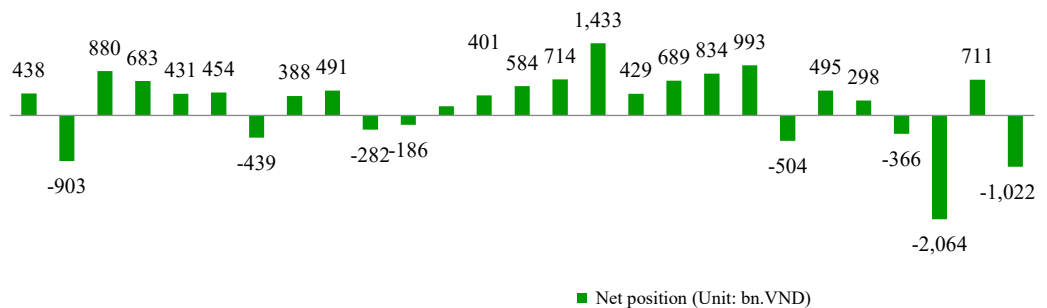


Nguồn: VBMA, VCBS

Khối ngoại bán ròng 1,022 tỷ đồng trong quý

Khối ngoại bán ròng 1,022 tỷ đồng trong quý, mua ròng tập trung ở các kỳ hạn trung bình (10 – 25 năm).

Giao dịch của Nhà đầu tư ngoại trên thị trường thứ cấp



Nguồn: HNX, Bloomberg

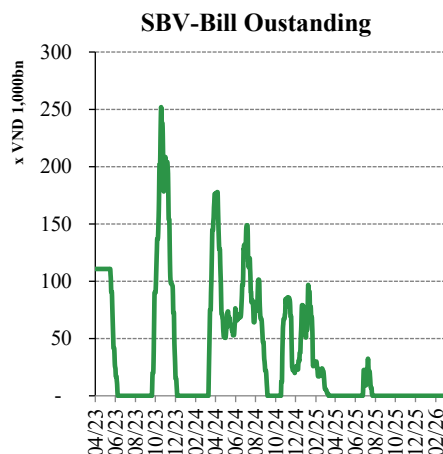
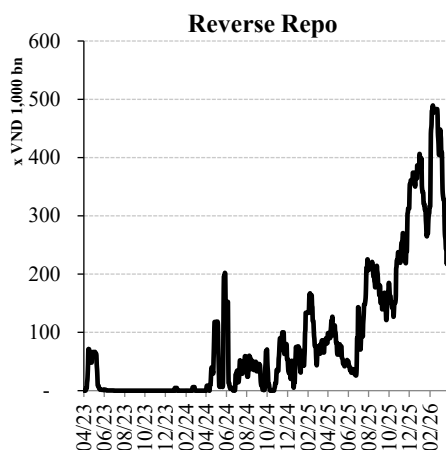
NGHIỆP VỤ THỊ TRƯỜNG MỞ

NHNN bơm ròng 13,998 tỷ đồng thông qua nghiệp vụ thị trường mở.

NHNN bơm ròng 13,998 tỷ đồng thông qua nghiệp vụ thị trường mở. Trong Quý I, tín phiếu tiếp tục được NHNN ngừng gọi thầu. Ở chiều ngược lại, khối lượng Mua kỳ hạn được sử dụng linh hoạt và có khối lượng ghi nhận điều chỉnh giảm nhẹ so với quý trước, các kỳ hạn được gọi thầu thành công gồm 7 ngày, 14 ngày, 28 ngày và 91 ngày với mức lãi suất

được giữ nguyên ở mức 4.5%, trong đó kỳ 56 ngày được NHNN gọi thầu thành công trong giai đoạn Tết Bính Ngọ.

Trong thời gian tới, chúng tôi dự báo Ngân hàng Nhà nước (NHNN) sẽ tiếp tục vận hành linh hoạt các công cụ trên thị trường mở nhằm điều tiết thanh khoản hệ thống một cách chủ động và linh hoạt. Động thái này trước hết nhằm giải tỏa áp lực thắt chặt tại thị trường liên ngân hàng vốn đang neo ở ngưỡng cao, đảm bảo các tổ chức tín dụng có đủ nguồn lực ngắn hạn để đáp ứng nhu cầu vốn tăng vọt giai đoạn đẩy mạnh đầu tư công. Đây được xem là "điểm tựa" quan trọng để thực thi mục tiêu kép: vừa kiểm soát lạm phát, đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô trước các cú sốc ngoại biên, vừa tạo động lực tăng trưởng bứt phá để hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng GDP 10% trong năm 2026 theo định hướng của Chính phủ.



Nguồn: SBV, VCBS tổng hợp

Thị trường sơ cấp

Tháng								VDB	VBSP	Khác	
	KLPH	5 Năm	7 Năm	10 Năm	15 Năm	20 Năm	30 Năm	KLPH	KLPH	KLPH	KLPH
03/25	65.329	2,15	N/A	2,97	3,05	N/A	3,28	0	65.329	0	65.329
04/25	42.427	2,31	N/A	3,05	3,1	N/A	3,28	0	42.427	0	42.427
05/25	18.049	2,41	N/A	3,08	3,2	N/A	3,3	0	18.049	0	18.049
06/25	30.473	2,59	N/A	3,18	3,27	N/A	3,4	0	30.473	0	30.473
07/25	25.859	2,75	N/A	3,29	3,4	N/A	3,45	0	25.859	0	25.859
08/25	11.464	2,8	N/A	3,45	3,45	N/A	3,47	0	11.464	0	11.464
09/25	16.975	3,03	N/A	3,59	N/A	N/A	3,64	0	16.975	0	16.975
10/25	27.740	3,14	N/A	3,80	3,85	N/A	3,89	0	27.740	0	27.740
11/25	29.540	3,16	N/A	4,25	4,15	N/A	N/A	6.050	29.540	0	29.540
12/25	64.581	3,20	N/A	4,00	N/A	N/A	4,13	0	64.581	0	64.581
01/26	26.046	3,30	N/A	4,04	4,12	N/A	N/A	0	26.046	0	26.046
02/26	34.495	N/A	N/A	4,09	N/A	N/A	N/A	0	34.495	0	34.495
03/26	19.560	3.60	N/A	4.11	4.20	N/A	N/A	0	19.560	0	19.560

Thị trường Thứ cấp

Tháng	Trái phiếu		Tin phiếu kho bạc		Tổng
	Outright	Repo	Outright	Repo	
04/25	169.374	80.880	-	-	250.254
05/25	172.769	75.055	-	-	247.824
06/25	235.718	125.619	-	-	247.824
07/25	235.718	125.619	-	-	361.337
08/25	277.547	85.953	-	-	363.500
09/25	211.359	87.274	-	-	298.633
10/25	155.605	132.824	-	-	288.429
11/25	203.055	49.517	-	-	252.572
12/25	237.040	53.707	-	-	290.748
01/26	272.727	56.717	-	-	329.444
02/26	113.003	46.275	-	-	159.278
03/26	250,414	76,820	-	-	327,234

Thị trường mở

Month	Reverse Repo				Outright			
	Đáo hạn	Gọi thầu	Số dư trong tháng	Lũy kế	Đáo hạn	Gọi thầu	Số dư trong tháng	Lũy kế
04/25	287,318	373,556	86,237	67,014	176,598	51,350	(125,248)	-
05/25	261,231	279,521	18,290	46,227	57,550	83,040	25,490	-
06/25	205,337	174,300	(31,037)	143,223	76,340	144,090	67,750	22,500
07/25	528,620	596,570	67,950	213,350	-	-	-	-
08/25	584,732	604,700	19,967	187,315	-	-	-	-
09/25	378,168	341,083	(37,085)	156,445	-	-	-	-
10/25	329,043	333,812	4,769	182,705	-	-	-	-
11/25	546,875	653,303	106,428	224,338	-	-	-	-
12/25	427,271	546,341	119,070	377,107	-	-	-	-
01/26	179,549	233,580	54,031	303,510	-	-	-	-
02/26	357,386	292,474	(64,912)	404,678	-	-	-	-
03/26	228,590	253,468	24,878	247,675	-	-	-	-

ĐIỀU KHOẢN SỬ DỤNG

Báo cáo này và/hoặc bất kỳ nhận định, thông tin nào trong báo cáo này không phải là các lời chào mua hay bán bất kỳ một sản phẩm tài chính, chứng khoán nào được phân tích trong báo cáo và cũng không là sản phẩm tư vấn đầu tư hay ý kiến tư vấn đầu tư nào của VCBS hay các đơn vị/thành viên liên quan đến VCBS. Do đó, nhà đầu tư chỉ nên coi báo cáo này là một nguồn tham khảo. VCBS không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước những kết quả ngoài ý muốn khi quý khách sử dụng các thông tin trên để kinh doanh chứng khoán.

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo phân tích đều đã được thu thập, đánh giá với mức cẩn trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, do các nguyên nhân chủ quan và khách quan từ các nguồn thông tin công bố, VCBS không đảm bảo về tính xác thực của các thông tin được đề cập trong báo cáo phân tích cũng như không có nghĩa vụ phải cập nhật những thông tin trong báo cáo sau thời điểm báo cáo này được phát hành.

Báo cáo này thuộc bản quyền của VCBS. Mọi hành động sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung báo cáo và/hoặc xuất bản mà không có sự cho phép bằng văn bản của VCBS đều bị nghiêm cấm.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trần Minh Hoàng

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

tmhoang@vcbs.com.vn

Nguyễn Hoàng Tuấn Minh

Chuyên gia Kinh tế Cao cấp

nhtminh@vcbs.com.vn

Đặng Khánh Linh

Kinh tế Trưởng

dklinh@vcbs.com.vn

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN VIETCOMBANK

<https://vcbs.com.vn/trung-tam-phan-tich>

Bloomberg: VCBS <GO>